

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

Bảo Thắng, ngày 24 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật” và
“Yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lìn Thị Lài.

Thư ký phiên họp: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật” và “Yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ trụ sở: Thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Hạnh - Chức vụ: Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị Xuân - Sinh ngày: 08/12/1986.

Địa chỉ: Thôn Quang Lập, xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Anh Trần Văn Hai - Sinh ngày 05/02/1978.

Địa chỉ: Thôn Quang Lập, xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai ngày 18/7/2022 người đại diện hợp pháp của Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T là bà Bùi Thị Hạnh trình bày:

Chị Phạm thị Xuân, sinh ngày 08/12/1986 (theo trích lục cải chính hộ tịch) và anh Trần Văn Hai, sinh ngày 26/6/1978, hiện đang cư trú tại thôn Quang Lập, xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai có đăng ký kết hôn ngày 04/12/2002 tại Ủy ban nhân dân xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Khi kết hôn, thì chị Phạm Thị Xuân đã vi phạm điều kiện kết hôn là chị Phạm Thị Xuân chưa đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Ngoài ra, chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai không vi phạm điều kiện kết hôn nào khác của Luật Hôn nhân và gia đình.

Nay Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai, để làm căn cứ cho cơ quan đăng ký hộ tịch cải chính thông tin cá nhân đối với chị Phạm Thị Xuân theo quy định.

2.Theo đơn yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân và bản tự khai cùng ngày 20/7/2022 cũng như tại phiên họp, chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai đều trình bày:

Khi kết hôn, thì chị Phạm Thị Xuân đã vi phạm điều kiện kết hôn là chưa đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Ngoài ra, chị Xuân và anh Hai không vi phạm điều kiện kết hôn nào khác theo quy định. Nay chị Xuân và anh Hai vẫn chung sống hạnh phúc và khẳng định vẫn mong muốn duy trì quan hệ hôn nhân, nên yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân có hiệu lực kể từ thời điểm anh chị đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn kể từ ngày 08/12/2004 theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để làm căn cứ cho cơ quan đăng ký hộ tịch cải chính thông tin cá nhân đối với chị Phạm Thị Xuân theo quy định.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến phiên họp hôm nay: Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng giải quyết việc dân sự. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trình bày của các đương sự tại phiên họp. Đề nghị áp dụng Điều 149, Điều 367, Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 8, điểm d khoản 2 Điều 10, Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm d khoản 2 Điều 11, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật: Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai. Hủy việc kết hôn trái pháp luật của chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai kể từ ngày 04/12/2002 đến ngày 08/12/2003.

Về yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai. Công nhận quan hệ hôn nhân của chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai kể từ ngày 08/12/2003 (thời điểm chị Xuân và anh Hai đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn theo quy định).

Tuyên nghĩa vụ chịu lệ phí việc dân sự và quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về yêu cầu “Hủy việc kết hôn trái pháp luật” của Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T và “Yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân” của chị Phạm Thị Xuân, anh Trần Văn Hai đều đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật. Vì vậy đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 29, 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật: Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người đại diện hợp pháp của Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai đã nộp các tài liệu, chứng cứ để chứng minh yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Theo các giấy khai sinh, các giấy tờ liên quan đến cá nhân chị Phạm Thị Xuân và trích lục cải chính hộ tịch của UBND huyện Bảo Thắng đối với chị Phạm Thị Xuân đều thể hiện chị Xuân sinh ngày: 08/12/1986. Tuy nhiên chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai đăng ký kết hôn ngày 04/12/2002 theo giấy chứng nhận kết hôn số 28 của UBND xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Như vậy khi đăng ký kết hôn tại UBND xã Trì Quang thì chị Xuân đã vi phạm quy định điều kiện về độ tuổi kết hôn quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Vì vậy, việc Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật của chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai là có căn cứ theo đúng quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 8, Điểm d khoản 2 Điều 10, Khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, nên cần chấp nhận hủy việc kết hôn trái pháp luật của chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai kể từ ngày 04/12/2002 đến ngày 08/12/2003.

[3] Về yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân: Tại thời điểm Tòa án giải quyết yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật thì chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai đã có đủ các điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Xuân và anh Hai vẫn đang chung sống hạnh phúc và đã có hai con chung. Đến nay anh, chị đều có yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân theo quy định. Vì vậy cần công nhận quan hệ hôn nhân của chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai kể từ thời điểm chị Xuân và anh Hai đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn, tức là kể từ ngày 08/12/2003 là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai không phải chịu lệ phí yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật theo quy định.

Chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai không phải chịu lệ phí yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 149, Điều 367, Điều 369, 370, 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 1 Điều 8, Điểm d Khoản 2, Khoản 3 Điều 10, Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm d Khoản 2 Điều 11, Khoản 1

Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật: Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai. Hủy việc kết hôn trái pháp luật của chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai kể từ ngày 04/12/2002 đến ngày 08/12/2003.

3. Về yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai. Công nhận quan hệ hôn nhân của chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai kể từ ngày 08/12/2003 (thời điểm chị Phạm Thị Xuân đủ tuổi kết hôn theo quy định).

4. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai không phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Chị Phạm Thị Xuân và anh Trần Văn Hai không phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Việc dân sự vắng mặt người yêu cầu; có mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2);
- CCTHADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Trì Quang;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lìn Thị Lài

